

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính
của Bộ Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2016 - 2020

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26/02/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/2011/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ phê duyệt Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 – 2020;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) của Bộ Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2016 – 2020 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) với những nội dung sau.

I. MỤC TIÊU

1. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện chương trình CCHC nhà nước giai đoạn 2011-2020 và Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 255/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật (VBQPPL) theo hướng minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực khoa học và công nghệ (KH&CN), phù hợp với thông lệ quốc tế và cam kết của Việt Nam, đồng thời giúp Bộ thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước.

3. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (TTHC) theo hướng đơn giản, dễ tiếp cận và dễ thực hiện nhằm tạo sự bình đẳng, thông thoáng, thuận lợi, minh bạch hướng tới nền hành chính phục vụ tổ chức, cá nhân góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; cải cách TTHC giữa các đơn vị thuộc Bộ và trong nội bộ từng đơn vị thuộc Bộ.

4. Thực hiện tinh giản biên chế; tiếp tục cải cách chế độ công vụ, công chức, xây dựng đội ngũ công chức, viên chức có đủ trình độ, năng lực, bản lĩnh chính trị và phẩm chất đạo đức đáp ứng nhu cầu của công tác cải cách hành chính; kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy của Bộ.

5. Tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính cho hoạt KH&CN và cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức KH&CN công lập.

6. Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới, quản lý và triển khai thực hiện có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo điều hành, triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ cao; 100% các TTHC của Bộ được cung cấp ở mức độ 4 trên Cổng thông tin điện tử Bộ đến năm 2020.

8. Đảm bảo sự chỉ đạo, điều hành kịp thời, có hiệu quả đối với hoạt động CCHC, tập trung các nguồn lực để thực hiện CCHC.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Cải cách thể chế

a) Xây dựng, ban hành kế hoạch xây dựng VBQPPL hàng năm; nâng cao chất lượng xây dựng VBQPPL, đảm bảo đúng tiến độ theo kế hoạch đã được Bộ phê duyệt.

b) Đẩy mạnh công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện hệ thống VBQPPL trong lĩnh vực khoa học và công nghệ góp phần tích cực vào việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính.

c) Tổ chức tập huấn và có biện pháp tiếp tục nâng cao năng lực công chức, viên chức trong xây dựng các VBQPPL.

d) Tổ chức thực hiện kiểm tra việc thực thi văn bản quy phạm pháp luật; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ theo kế hoạch.

đ) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, đa dạng hóa các phương pháp tuyên truyền; lồng ghép công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính với công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về KH&CN.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính, rà soát, đánh giá, công bố, công khai TTHC theo quy định; kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các TTHC

trong các VBQPPL, sửa đổi, bổ sung các TTHC, bảo đảm theo hướng đơn giản, minh bạch.

b) Tiếp tục đẩy nhanh việc thống kê, công bố, công khai các TTHC mới ban hành, TTHC được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bị bãi bỏ, hủy bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ;

c) Tiếp tục triển khai hoạt động kiểm soát TTHC tại các đơn vị thuộc Bộ và tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức về công tác kiểm soát TTHC tại Bộ.

d) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và giám sát thực hiện các TTHC của các đơn vị thuộc Bộ; tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu của cán bộ, công chức, viên chức ngành KH&CN trong thực thi công vụ, nhất là trong giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

a) Trên cơ sở tổng kết, đánh giá thực hiện Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26/02/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế, sửa đổi Nghị định số 20/2013/NĐ-CP.

b) Tiếp tục rà soát tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, biên chế, đánh giá tình hình và hiệu quả hoạt động của các đơn vị thuộc Bộ để có kế hoạch sắp xếp lại tổ chức bộ máy gắn với biên chế tinh gọn và hiệu quả, đồng thời nghiên cứu, đề xuất các giải pháp, cơ chế phối hợp thực hiện.

c) Thực hiện phân công, phân cấp hợp lý giữa Bộ với các đơn vị trực thuộc, với các địa phương, phân định rõ thẩm quyền trách nhiệm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

d) Hướng dẫn, tổ chức triển khai Thông tư liên tịch hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về KH&CN tại địa phương.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Tiếp tục triển khai Đề án “Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18/10/2012.

b) Thực hiện nghiêm quy định của Đảng và Nhà nước trong công tác cán bộ; xây dựng mới, sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy định về công tác cán bộ; triển khai thực hiện Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức.

c) Triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, năng lực quản lý hành chính và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức trong ngành KH&CN theo Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực KH&CN ở trong nước và nước ngoài bằng ngân sách nhà nước; đổi mới nội dung và chương trình đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức gắn với kế hoạch, quy hoạch đáp ứng yêu cầu của Bộ nhằm nâng cao năng lực quản lý, kỹ năng nghiệp vụ và đạo đức của cán bộ công chức, viên chức trong thực thi công vụ; chú trọng bồi dưỡng kỹ năng mềm và năng lực tham mưu, đề xuất cơ chế chính sách của công chức, viên chức.

d) Tiếp tục xây dựng và thực hiện Đề án xác định vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức hợp lý gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; rà soát, hoàn thiện vị trí chức danh, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ của công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức ngành KH&CN.

đ) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; đạo đức công vụ của công chức, viên chức; xây dựng và áp dụng chế độ thanh tra, kiểm tra công vụ ở các cấp, kể cả trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

e) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý công chức, viên chức; thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức phù hợp với yêu cầu, phát huy năng lực và sở trường.

5. Cải cách tài chính công

a) Xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước trung hạn và hằng năm; phân bổ, cân đối ngân sách nhà nước và quản lý chi tiêu hiệu quả.

b) Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và quy định về cơ chế tự chủ của tổ chức KH&CN công lập.

c) Tiếp tục cải tiến công tác dự toán, phân bổ, cân đối ngân sách nhà nước và quản lý chi tiêu để tạo sự chủ động và tăng cường trách nhiệm của các đơn vị, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện phân công, phân cấp rõ ràng, cụ thể về công tác kế hoạch, tài chính.

d) Đẩy mạnh cải cách các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công theo hướng tăng cường giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về mọi mặt hoạt động của đơn vị thay cho việc hỗ trợ kinh phí hoạt động thường xuyên cho đơn vị.

đ) Tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý tài chính công, sử dụng các phần mềm về quản lý tài sản và quản lý ngân sách nhà nước; nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ làm công tác quản lý tài chính tại đơn vị.

6. Hiện đại hoá nền hành chính

a) Tổ chức thực hiện triển khai các chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách, chương trình, kế hoạch, đề án về phát triển ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý của Bộ.

b) Tiếp tục xây dựng và hoàn thành hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin của ngành bao gồm hệ thống mạng thông tin, trang thiết bị máy tính, hệ thống thu thập, xử lý, lưu trữ và trao đổi thông tin số, hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ; Đẩy mạnh hoạt động chuyển giao công nghệ và các dịch vụ về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, công tác nghiên cứu, ứng dụng KH&CN và hợp tác quốc tế về lĩnh vực công nghệ thông tin.

c) Tiếp tục tăng cường kiểm tra, đôn đốc, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong Bộ thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

d) Từng bước hiện đại hoá công sở cơ quan Bộ và các đơn vị, trước mắt trang bị phương tiện làm việc theo tiêu chuẩn của Chính phủ về hiện đại hoá nền hành chính; đào tạo nâng cao kiến thức ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với hành chính điện tử, xây dựng và thực hiện văn hóa công sở.

đ) Công bố danh mục các dịch vụ hành chính công trên mạng thông tin điện tử của Bộ và các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

e) Nâng cao hiệu quả việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng; tổ chức các lớp đào tạo về xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra hoạt động áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng tại các đơn vị thuộc Bộ trong việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị trực thuộc Bộ

a) Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011-2020 và Kế hoạch CCHC của Bộ giai đoạn 2016 – 2020, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các đơn vị trực thuộc Bộ có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện những nội dung, nhiệm vụ theo các kế hoạch nêu trên và theo phụ lục kèm Quyết định này.

b) Các đơn vị trực thuộc Bộ thực hiện chế độ báo cáo CCHC định kỳ (hàng quý, 6 tháng, năm), báo cáo chuyên đề hoặc đột xuất (nếu có) về tình hình và kết

quả thực hiện nhiệm vụ CCHC hằng năm của Bộ (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để tổng hợp báo cáo theo quy định.

c) Bố trí đầy đủ kinh phí để thực hiện các chương trình, dự án, đề án, nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch hằng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

d) Các đơn vị trực thuộc Bộ phối hợp với Trung tâm nghiên cứu và phát triển truyền thông KH&CN cung cấp thông tin kịp thời để đảm bảo công tác thông tin, tuyên truyền đúng lúc, đạt hiệu quả cao.

đ) Hằng năm, căn cứ vào nội dung, nhiệm vụ của kế hoạch này, các đơn vị trực thuộc Bộ ban hành kế hoạch thực hiện CCHC cụ thể tại đơn vị trước ngày 31/12.

2. Ngoài các nhiệm vụ nêu tại điểm 1 mục III, các đơn vị sau đây có trách nhiệm triển khai Kế hoạch CCHC của Bộ giai đoạn 2016 – 2020, theo sự phân công cụ thể sau:

a) Vụ Tổ chức cán bộ

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổ chức thực hiện Kế hoạch CCHC của Bộ giai đoạn 2016 – 2020 và Kế hoạch CCHC hằng năm của Bộ; thực hiện nhiệm vụ thường trực công tác CCHC của Bộ.

- Tổ chức thực hiện các nội dung cải cách tổ chức bộ máy hành chính và nội dung xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Tài chính, Vụ Kế hoạch – Tổng hợp, Văn phòng Bộ xây dựng, tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện công tác CCHC để tổng hợp chung vào dự toán ngân sách hằng năm, trung hạn của Bộ.

- Trình Bộ trưởng quyết định các giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành và kiểm tra thực hiện công tác CCHC của Bộ, các đơn vị thuộc Bộ.

- Tổng hợp báo cáo thực hiện kết quả công tác CCHC hằng quý, 6 tháng và hằng năm của Bộ gửi Bộ Nội vụ và lãnh đạo Bộ.

- Đề xuất khen thưởng kịp thời những đơn vị, cá nhân có thành tích trong thực hiện công tác CCHC và phê bình, kỷ luật những đơn vị, cá nhân thực hiện chưa nghiêm túc công tác CCHC.

b) Vụ Pháp chế

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện nội dung cải cách thể chế, cải cách TTHC của Bộ.

c) Vụ Kế hoạch – Tổng hợp

Chủ trì, phối hợp với Vụ Tài chính và các đơn vị liên quan tổng hợp trình Bộ trưởng quyết định kế hoạch kinh phí cho các chương trình, dự án, đề án, nhiệm vụ CCHC trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của Bộ.

d) Vụ Tài chính

- Tổ chức thực hiện nội dung cải cách tài chính công của Bộ;
- Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về xây dựng dự toán và bố trí đủ kinh phí đối với các chương trình, dự án, đề án, nhiệm vụ trong dự toán ngân sách hằng năm về công tác CCHC của Bộ, các đơn vị thuộc Bộ.

đ) Vụ Thi đua – Khen thưởng

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức phong trào sáng kiến trong triển khai công tác CCHC; gắn kết quả thực hiện CCHC với công tác thi đua, khen thưởng của Bộ.

e) Thanh tra Bộ

Tổ chức thực hiện nội dung thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

g) Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển truyền thông KH&CN.

Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền CCHC của Bộ.

h) Trung tâm Tin học

Tổ chức thực hiện nội dung hiện đại hóa nền hành chính; đẩy mạnh hoạt động của Cổng thông tin điện tử; thực hiện việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của Bộ.

i) Văn phòng Bộ

Đầu mối tổ chức áp dụng, mở rộng phạm vi áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động tại các đơn vị trực thuộc Bộ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Chánh Thanh tra Bộ, Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển truyền thông KH&CN, Giám đốc Trung tâm Tin học và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng (để b/c);
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ TCCB.



